

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST
Ngày: 17-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Thanh Đình;

Bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1993, tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Duy C và bà Lý Thị K; vợ Nguyễn Thị Q, có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-6-2021 đến nay. Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mối quan hệ bạn bè ngoài xã hội, Phạm Văn T quen biết với một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi có bán ma túy. Vào khoảng 20 giờ ngày 24/5/2021, bị cáo T đến gặp Người đàn ông này để hỏi mua 20 viên ma túy “Kẹo” (ma túy thuốc lắc) và 01 túi ma túy “khay” với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), người đàn ông đồng ý bán và giao dịch mua bán ma túy với bị cáo T tại khu vực sân bay thuộc phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi. Sau khi mua được ma túy, T cùng bạn bè quen biết ngoài xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng hết 07 viên ma túy “Kẹo” và một ít ma túy “Khay”. Số ma túy còn lại, bị cáo T cất giấu để bán lại cho người khác kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ ngày 03/6/2021, bị cáo T bán ma túy cho một người tên Đen (không rõ nhân thân, lai lịch) 08 viên ma túy “Kẹo” với số tiền 2.160.000 đồng (hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) tại trước số nhà 52 đường Trần Quang Diệu, thành phố Quảng Ngãi. Tiếp tục, đến khoảng 23 giờ cùng ngày có một người tên N (không rõ nhân thân, lai lịch; có số điện thoại 0378602691) liên lạc vào số điện thoại 0975720349 (sim số điện thoại được gắn trong điện thoại nhãn hiệu Nokia 1202, màu đen của bị cáo T hỏi mua 05 viên ma túy “Kẹo” và một chাম ma túy “khay”, bị cáo T đồng ý bán với số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) và hẹn giao ma túy tại trước quán Karaoke Hoàng Vũ, đường Trần Quang Diệu, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi. Khoảng 23 giờ 30 phút, khi bị cáo T đến trước quán Karaoke Hoàng Vũ để giao ma túy và nhận tiền thì bị Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên cùng một số đồ vật có liên quan.

Ngày 04/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi trung cầu giám định số: 84/CSĐT trung cầu Phòng Kỹ thuật hình sự giám định khối lượng, loại chất ma túy thu giữ của Phạm Văn T.

Tại bản kết luận giám định số: 527/KLGD-PC09, ngày 09/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- 05 viên nén màu xanh gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 2,45 gam.

- Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong túi ni lông, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 0,98 gam.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 13-9-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Phạm Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

* Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy: 2,33 gam mẫu ma túy, loại Katemine (mẫu dạng viên nén); 0,86 gam mẫu ma túy loại Ketamine (mẫu dạng tinh thể) cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng 01 phong bì số: 527/PC09(GĐ-2021) trên giáp lai có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Trương Văn Hiện, Phùng Đức Quang, Nguyễn Văn Dũng và 01 tờ giấy bạc không rõ hình dạng, được Phạm Văn T dùng để gói, cất giấu ma túy.

- Bị cáo Phạm Văn T tự nguyện nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 2.160.000 đồng.

- Trả lại cho Phạm Văn T, số tiền 4.740.000 đồng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu đen, tiêu hủy thẻ sim có dãy số 8984048000041253041.

- Trả lại cho Phạm Văn T 01 điện thoại di động hiệu Iphone Pro Max, màu: Trắng, bên trong có gắn thẻ sim Mobifone, trên sim có dãy số 8401201133174959.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Thống nhất không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo cải tạo, sớm về phụng dưỡng cha mẹ già, chăm sóc con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 03/6/2021, Phạm Văn T đến trước quán Karaoke Hoàng Vũ trên đường Trần Quang Diệu, thành phố Quảng Ngãi, để bán ma túy cho một người tên N thì bị Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện bắt quả tang thu giữ:

- 05 viên nén màu xanh gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 2,45 gam.

- Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong túi ni lông, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 0,98 gam.

Hành vi của Phạm Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Phạm Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, sức khỏe, làm cho quần chúng Nhân dân hoang mang lo sợ nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

* Các đối tượng liên quan:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Phạm Văn T tại khu vực sân bay thuộc phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi. Do bị cáo T không biết rõ nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

- Ngoài lần Phạm Văn T bị bắt phạm tội quả tang thì T còn khai nhận: Vào lúc 20 giờ ngày 03-6-2021 tại đường Trần Quang Diệu, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi bị cáo đã bán 08 viên “thuốc lắc” giá 2.160.000 đồng cho một người tên Đen, bị cáo T không biết rõ nhân thân, lai lịch của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để làm rõ nhân thân lai lịch của người này nhưng không xác định được, do đó không có cơ sở xác định Phạm Văn T “phạm tội 02 lần trở lên”. Số tiền 2.160.000 đồng, T khai số tiền này có được do mua bán ma túy, bị cáo T tự nguyện nộp để sung công quỹ nhà nước.

- Đối với người tên N sử dụng số điện thoại 0378602691 - là người hỏi mua ma túy của Phạm Văn T vào ngày 03-6-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi có Công văn số: 636/CSĐT ngày 14-7-2021 yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội (Viettel) cung cấp thông tin chủ sở hữu của số điện thoại này. Kết quả chủ số thuê bao là Đoàn Ngọc Duy, sinh năm: 1993; địa chỉ: Thôn An Hội Bắc 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh và làm việc với Đoàn Ngọc Duy, anh Duy trình bày

không liên hệ, quen biết với bị cáo T; anh Duy không sử dụng số thuê bao này và cũng không liên lạc để mua ma túy của T nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với người tên Kiệt sử dụng số điện thoại 0843574576 - là người nhắn tin hỏi mua ma túy của Phạm Văn T vào ngày 13/5/2021 - tin nhắn được lưu trong hộp tin nhắn đến số điện thoại 0975720349 của T. Ngày 14/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi có Công văn số 638/CSĐT yêu cầu Tổng Công ty Hạ tầng mạng (VNPT- Net) cung cấp thông tin chủ sở hữu của số điện thoại này. Kết quả chủ số thuê bao là Huỳnh Tấn Định, sinh năm: 1968, địa chỉ: xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh và làm việc với ông Huỳnh Tấn Đ, ông Đ trình bày không liên hệ, quen biết với T; ông Đ không sử dụng số thuê bao này và cũng không liên lạc để mua ma túy của T nên không có cơ sở xử lý.

[8] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 2,33 gam mẫu ma túy, loại Katemine (mẫu dạng viên nén); 0,86 gam mẫu ma túy loại Ketamine (mẫu dạng tinh thể) cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng 01 (một) phong bì số: 527/PC09(GĐ-2021) trên giáp lai có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Trương Văn H, Phùng Đức Q, Nguyễn Văn D, là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ giấy bạc không rõ hình dạng, được Phạm Văn T dùng để gói, cất giấu ma túy, là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo Phạm Văn T tự nguyện nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 2.160.000 đồng.

- Số tiền 4.740.000 đồng (sau khi đã trừ số tiền 2.160.000 đồng T tự nguyện nộp để dung công quỹ nhà nước) là số tiền do bị cáo T có được khi làm công tại quán karaoke Q trên đường Trần Quang Diệu, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi nên trả lại cho bị cáo T.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu: Đen, bên trong có gắn thẻ sim Viettel, trên sim có dãy số 8984048000041253041. Đây là điện thoại di động và sim điện thoại của bị cáo Phạm Văn T dùng để liên lạc nhằm mua bán ma túy cho người tên N vào ngày 03/6/2021, là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội và còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 thẻ sim Viettel, trên sim có dãy số 8984048000041253041 đã qua sử dụng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone Pro Max, màu: Trắng, bên trong có gắn thẻ sim Mobifone, trên sim có dãy số 8401201133174959. Đây là điện thoại di động của Phạm Văn T dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè; điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T nên trả lại cho bị cáo T.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa về tội danh, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, được chấp nhận. Riêng về mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có phần nghiêm khắc.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 04-6-2021.

3. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.160.000 đồng (bị cáo Phạm Văn T tự nguyện nộp để sung công quỹ Nhà nước).

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T: Số tiền 4.740.000 đồng (sau khi đã trừ số tiền 2.160.000 đồng).

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15-7-2021 tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi).

- Tịch thu tiêu hủy: 2,33 gam mẫu ma túy, loại Katemine (mẫu dạng viên nén); 0,86 gam mẫu ma túy loại Ketamine (mẫu dạng tinh thể) cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng 01 (một) phong bì số: 527/PC09(GĐ-2021) trên giáp lai có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Trương Văn H, Phùng Đức Q, Nguyễn Văn D và 01 (một) tờ giấy bạc không rõ hình dạng, được Phạm Văn T dùng để gói, cất giấu ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ sim Viettel, trên sim có dãy số 8984048000041253041.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Pro Max, màu: Trắng, bên trong có gắn thẻ sim Mobifone, trên sim có dãy số 8401201133174959.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 -10-2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Phạm Văn T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Kim Loan

-THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thanh Đình Nguyễn Thị Bình

Lê Thị Kim Loan

